

TỈNH: Kiên Giang
SỞ: Sở Xây dựng
CƠ QUAN, TỔ CHỨC: Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ xây dựng

NGÀY SÁT HẠCH DỰ KIẾN: 25-11-2023

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THAM GIA SÁT HẠCH

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	TK07		Lê Hoàng Phương	28/08/1966	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	II	Công ty TNHH Trường Phát	Cấp mới
	GS10				Giám sát Công trình Giao thông	II		Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
2	GS01		Nguyễn Trường Giang	02/03/1994	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Cổ phần Xây dựng Enter	Cấp mới
	TK09				Thiết kế Kết cấu công trình	III		Cấp mới
3	KS02		Dương Hoàng Dinh	02/05/1984	Khảo sát Địa hình	II	Công ty TNHH KTXD Thiên An	Cấp mới
4	TK11		Đoàn Thanh Dưỡng	22/10/1981	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II	Công ty TNHH KTXD Thiên An	Cấp mới
5	GS01		Ngô Tấn Lộc	22/05/1975	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
	GS06				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
	GS10				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
	TK09				Thiết kế Kết cấu công trình	III		Cấp mới

6	PLTK	KIG-00055950	Luu Văn Hiếu	07/10/1980	PL Thiết kế xây dựng	II	Công ty Cổ phần năng lượng Viễn Đông	Chuyển đổi
	PLGS	KIG-00055950			PL Giám sát thi công xây dựng	II		Chuyển đổi
7	PLDG	KIG-00048743	Huỳnh Thanh Trúc	23/09/1979	PL Định giá Xây dựng	II	Công ty TNHH 369 Hoà Bình	Chuyển đổi
	PLGS	KIG-00048743			PL Giám sát thi công xây dựng	III		Chuyển đổi
	PLTK	KIG-00048743			PL Thiết kế xây dựng	III		Chuyển đổi
8	DG01		Ngô Tứ Phương	20/10/1982	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH 369 Hoà Bình	Cấp mới
9	GS06		Đình Hoàng Tâm	09/05/1977	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Tư vấn ĐTXD Hải Tâm Phát	Cấp mới
10	DG01		Trần Trung Kiên	15/04/1993	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Phú Kiên Giang	Cấp mới
	GS01				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
	TK14				Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; chất thải rắn	III		Cấp mới
11	GS01		Trần Minh Khánh	04/07/1987	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
12	TK09		Dương Xuân Bách	28/01/1993	Thiết kế Kết cấu công trình	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
13	GS01		Trịnh Tấn Hưng	06/02/1986	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH An Phú	Cấp mới
14	PLTK	KIG-00050213	Ngô Tứ Cường	25/04/1981	PL Thiết kế xây dựng	III	Công ty TNHH 369 Hoà Bình	Chuyển đổi
	PLGS	KIG-00050213			PL Giám sát thi công xây dựng	III		Chuyển đổi

	PLDG	KIG-00050213			PL Định giá Xây dựng	II		Chuyển đổi
15	PLKS	KIG-00045712	Phạm Văn Thọ	20/10/1957	PL Khảo sát xây dựng	III	Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Bình Phú Hưng	Chuyển đổi
16	TK03		Nguyễn Ngọc Hùng	30/11/1994	Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu - hầm	II	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
17	QLDA		Võ Minh Nhật	08/07/1979	Quản lý dự án	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
18	GS02		Nguyễn Hoài Phong	23/09/1978	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
19	DG01		Nguyễn Văn Thành	16/10/1985	Định giá xây dựng	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
	TK09				Thiết kế Kết cấu công trình	III		Cấp mới
20	GS01		Văn Công Lớn	23/02/1988	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
	TK09				Thiết kế Kết cấu công trình	III		Cấp mới
21	GS10		Quách Trung Huy	24/07/1986	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
22	QLDA		Châu Kiên Cường	10/09/1979	Quản lý dự án	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
23	GS01		Lâm Kiên Mẫn	20/11/1989	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ Xây dựng	Cấp mới
24	GS01		Hồ Văn Lực	07/05/1995	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Phát triển nhà Kiên Giang	Cấp mới
25	GS01		Nguyễn Ngọc Linh	01/01/1988	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty Cổ phần Phát triển nhà Kiên Giang	Cấp mới
26	GS01		Nguyễn Quốc Trí	06/07/1995	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty Cổ phần Phát triển nhà Kiên Giang	Cấp mới

27	TK11		Nguyễn Phước Hoài	08/07/1979	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II	Trung tâm quy hoạch xây dựng	Cấp mới
28	TK11		Trần Minh Hải	27/03/1974	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II	Trung tâm quy hoạch xây dựng	Cấp mới
29	TK11		Dư Phương Diễm	13/01/1982	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II	Trung tâm quy hoạch xây dựng	Cấp mới
30	TK11		Nguyễn Duy Duy	27/12/1995	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II	Trung tâm quy hoạch xây dựng	Cấp mới
31	KS02		Luu Hoàng Giang	25/10/1985	Khảo sát Địa hình	III	Công ty TNHH MTV Đại Phát GR	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
32	TK04		Lê Tú Hào	25/11/1995	Thiết kế cơ - điện công trình công trình	III	Công ty TNHH Xây lắp Điện An Toàn Phát	Cấp mới
	GS02				Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III		Cấp mới
33	GS06		Trần Thanh Vũ	28/02/1987	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH MTV Trọng Phú Thịnh	Cấp mới
	GS10				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
34	PLGS	KIG-00059867	Nguyễn Trung Thành	21/02/1989	PL Giám sát thi công xây dựng	III	Thí sinh tự do	Chuyển đổi
	DG01				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
35	DG01		Trương Hoàng Anh Duy	17/03/1989	Định giá xây dựng	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
36	GS01		Nguyễn Văn Chủ	10/10/1987	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
37	DG01		Nguyễn Trường Giang	14/08/1985	Định giá xây dựng	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Hòn Đất	Cấp mới
38	GS01		Đỗ Anh Hào	06/10/1998	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Hòn Đất	Cấp mới

39	DG01		Nguyễn Huy Hoàng	05/10/1986	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH MTV Tư vấn Thiết kế Nhật Tân Phát	Cấp mới
40	PLQLDA		Nguyễn Duy Điền	31/05/1982	PL Quản lý dự án	II	BQL Dự án ĐTXD Khu vực Phú Quốc	Chuyển đổi
	PLDG				PL Định giá Xây dựng	II		Chuyển đổi
41	PLDG	KIG-00045703	Trần Việt Thắng	26/09/1981	PL Định giá Xây dựng	III	Công ty TNHH MTV Trần Nguyễn Bách	Chuyển đổi
	PLGS	KIG-00045703			PL Giám sát thi công xây dựng	III		Chuyển đổi
	PLGS	KIG-00045703			PL Giám sát thi công xây dựng	III		Chuyển đổi
	PLTK	KIG-00045703			PL Thiết kế xây dựng	III		Chuyển đổi
42	QLDA		Lê Nhật Linh	28/08/1981	Quản lý dự án	II	BQL Dự án ĐTXD Khu vực Phú Quốc	Cấp mới
43	GS01		Nguyễn Quốc Dũng	12/02/1983	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD Khu vực Phú Quốc	Cấp mới
	QLDA				Quản lý dự án	II		Cấp mới
44	DG01		Trương Thanh Hải	18/12/1987	Định giá xây dựng	III	BQL Dự án ĐTXD các Công trình giao thông Kiên Giang	Cấp mới
45	GS01		Nguyễn Huỳnh Nam	07/08/1996	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần AFC Nguyên Linh	Cấp mới
46	GS02		Dương Công Kê	01/01/1988	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
47	GS10		Trần Việt Trung	21/09/1999	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH MTV 377 Kiên Giang	Cấp mới
48	GS01		Huỳnh Hải Trung	26/05/1999	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV 377 Kiên Giang	Cấp mới
49	QLDA		Phạm Minh Khiêm	26/11/1993	Quản lý dự án	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Hưng	Cấp mới

50	TK09		Dương Quốc Thống	15/06/1997	Thiết kế Kết cấu công trình	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Hưng	Cấp mới
51	GS01		Lê Quang Huy	17/08/1993	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Hưng	Cấp mới
	QLDA				Quản lý dự án	III		Cấp mới
52	PLGS	KIG-00041464	Nguyễn Văn Phương	30/03/1985	PL Giám sát thi công xây dựng	II	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Hưng	Chuyển đổi
	PLQLDA	KIG-00041464			PL Quản lý dự án	II		Chuyển đổi
53	PLTK	KIG-00068635	Trần Thiện Đan	18/11/1977	PL Thiết kế xây dựng	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Hưng	Chuyển đổi
	PLDG	KIG-00068635			PL Định giá Xây dựng	II		Chuyển đổi
54	PLGS	KIG-00041465	Lê Khắc Huy	13/07/1977	PL Giám sát thi công xây dựng	II	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Hưng	Chuyển đổi
	PLQLDA	KIG-00041465			PL Quản lý dự án	II		Chuyển đổi
55	PLGS	KIG-00041467	Nguyễn Vũ Hưng	20/11/1984	PL Giám sát thi công xây dựng	II	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Hưng	Chuyển đổi
	PLQLDA	KIG-00041467			PL Quản lý dự án	II		Chuyển đổi
56	GS10		Nguyễn Vũ Linh	18/05/1993	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH TV TK XD Thuận Thành KG	Cấp mới
57	PLDG	KIG-00053696	Phạm Thuý An	20/10/1986	PL Định giá Xây dựng	III	Thí sinh tự do	Chuyển đổi
58	TK09		Trang Minh Sáng	29/12/1989	Thiết kế Kết cấu công trình	III	Công ty TNHH Gia Huy Phú	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
	GS01				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới

59	GS06		Nguyễn Trung Cang	18/01/1992	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
	PLDG	KIG-00058445			PL Định giá Xây dựng	III		Chuyển đổi
	PLTK	KIG-00058445			PL Thiết kế xây dựng	III		Chuyển đổi
60	DG01		Sơn Thành Khánh	30/12/1985	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH TV XD Nguyễn Sáu	Cấp mới
	GS01				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
	TK09				Thiết kế Kết cấu công trình	III		Cấp mới
61	TK09		Trương Quốc Hùng	02/11/1993	Thiết kế Kết cấu công trình	III	Công ty TNHH Tư vấn XD & Nội thất 3D	Cấp mới
62	PLGS	KIG-00062213	Trần Thanh Toàn	30/07/1985	PL Giám sát thi công xây dựng	II	Công ty TNHH Tư vấn XD & Nội thất 3D	Chuyển đổi
	PLTK	KIG-00062213			PL Thiết kế xây dựng	II		Chuyển đổi
63	TK09		Đoàn Hoàng Anh	02/10/1994	Thiết kế Kết cấu công trình	II	Công ty Cổ phần Thương mại - Du lịch và Xây dựng T.T.C	Cấp mới
	GS01				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
64	TK04		Lê Quốc Thái	07/04/1997	Thiết kế cơ - điện công trình công trình	III	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới
	GS02				Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III		Cấp mới
	TK11				Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III		Cấp mới
65	TK09		Đỗ Hữu Phan	23/05/1978	Thiết kế Kết cấu công trình	III	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới

66	TK11		Phạm Minh Đức	26/03/1986	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới
67	GS01		Trang Hoàng Dũng	14/04/1982	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới
	TK11				Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II		Cấp mới
	GS06				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
68	GS01		Trần Văn Vũ	18/04/1994	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
69	GS10		Trần Thanh Điền	16/05/1988	Giám sát Công trình Giao thông	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
70	GS10		Trần Phú Xuân	15/02/1988	Giám sát Công trình Giao thông	II	BQL Dự án các công trình giao thông tỉnh	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
71	TK11		Nguyễn Thị Tú Lệ	09/12/1982	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn ĐTXD DSB Kiên Giang	Cấp mới
72	TK11		Lý Nhật Nam	19/08/1994	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn ĐTXD DSB Kiên Giang	Cấp mới
73	TK11		Lê Nhật Đang	01/05/1994	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn ĐTXD DSB Kiên Giang	Cấp mới
74	TK14		Nguyễn Thanh Bình	17/05/1979	Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; chất thải rắn	II	Công ty TNHH MTV 377 Kiên Giang	Cấp mới
	TK13				Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều	II		Cấp mới
	KS02				Khảo sát Địa hình	II		Cấp mới
	PLDG	KIG-00062227			PL Định giá Xây dựng	II		Chuyển đổi
75	DG01		Trần Việt Xuyên	20/12/1975	Định giá xây dựng	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC	Cấp mới

75	TK03		Trần Việt Xuyên	20/12/1975	Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu - hầm	II	Kiên Giang	Cấp mới
76	PLGS	KIG-00048756	Trương Tấn Tài	01/01/1982	PL Giám sát thi công xây dựng	II	Thí sinh tự do	Chuyển đổi
	PLGS	KIG-00048756			PL Giám sát thi công xây dựng	II		Chuyển đổi
77	GS10		Trần Quốc Toàn	13/12/1985	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH TVTK XD Hiệp Thành Phát	Cấp mới
	TK09				Thiết kế Kết cấu công trình	III		Cấp mới
78	DG01		Đặng Thành Trung	21/12/1983	Định giá xây dựng	II	Sở giao thông vận tải Kiên Giang	Cấp mới
79	QLDA		Lê Hoàng Nhân	25/09/1980	Quản lý dự án	II	Sở giao thông vận tải Kiên Giang	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
80	DG01		Nguyễn Hồng Ngọc	28/06/1979	Định giá xây dựng	II	Sở giao thông vận tải Kiên Giang	Cấp mới
81	DG01		Lê Đình Tuấn	04/04/1983	Định giá xây dựng	II	Sở giao thông vận tải Kiên Giang	Cấp mới
82	GS01		Dương Minh Lý	15/05/1980	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
83	PLKS	KIG-00038022	Nguyễn Tuấn Anh	17/03/1985	PL Khảo sát xây dựng	III	Công ty TNHH TVXD Thuận Hòa Phát	Chuyển đổi
	PLDG	KIG-00038022			PL Định giá Xây dựng	III		Chuyển đổi
84	GS01		Dương Trần Anh Kiệt	01/08/1975	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Việt Cường Phát Kiên Giang	Cấp mới
	GS10				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
	GS06				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới

85	GS01		Cao Đức Huy	25/07/1995	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
	QLDA				Quản lý dự án	III		Cấp mới
86	GS02		Nguyễn Thị Thúy Phương	16/05/1981	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
	TK02				Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II		Cấp mới
87	GS01		Trần Nam Hồ	12/07/1980	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
	QLDA				Quản lý dự án	III		Cấp mới
88	DG01		Lê Trường Giang	06/11/1980	Định giá xây dựng	II	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành dân dụng và công nghiệp tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
	PLQLDA	KIG-00043746			PL Quản lý dự án	II		Chuyển đổi
89	PLDG	KIG-00001083	Huỳnh Tấn Hòa	29/05/1977	PL Định giá Xây dựng	II	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành dân dụng và công nghiệp tỉnh Kiên Giang	Chuyển đổi
	PLQLDA	KIG-00001083			PL Quản lý dự án	II		Chuyển đổi
90	GS10		Trần Thanh Hùng	16/07/1985	Giám sát Công trình Giao thông	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
91	GS01		Tô Duy Đại	29/08/1996	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Tư vấn ĐTXD DSB Kiên Giang	Cấp mới
92	GS01		Phạm Nhật Chương	21/04/1990	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV XD Nguyễn Hân Phát	Cấp mới
93	GS10		Nguyễn Hoàng Duy	09/12/1984	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH MTV XD Nguyễn Hân Phát	Cấp mới
	GS06				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
94	GS01		Đặng Thanh Thủ	24/12/1987	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV Phát Lộc Phát	Cấp mới

94	GS06		Dương Thanh Thu	24/12/1997	Giám sát công trình NN&PTNT	III	KG	Cấp mới
95	DG01		Mai Phước Đạt	11/05/1990	Định giá xây dựng	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
96	GS10		Phạm Quang Sơn	10/07/1983	Giám sát Công trình Giao thông	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
97	GS01		Doãn Thiện Tài Trí	11/12/1975	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
98	DG01		Nguyễn Hoàng Đông	20/11/1988	Định giá xây dựng	II	Sở giao thông vận tải Kiên Giang	Cấp mới
99	DG01		Nguyễn Phước Tun Tun Ny	10/10/1985	Định giá xây dựng	II	Sở giao thông vận tải Kiên Giang	Cấp mới
100	TK04		Trần Văn Súa	08/04/1990	Thiết kế cơ - điện công trình công trình	II	Công ty CP Phú Cường Hoàng Gia	Cấp mới
	GS02				Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II		Cấp mới
	QLDA				Quản lý dự án	III		Cấp mới
101	QLDA		Nguyễn Tấn Hưng	20/05/1979	Quản lý dự án	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
	GS01				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
102	GS10		Lâm Vĩnh Nghi	26/02/1991	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Xây dựng Gia Trọng	Cấp mới
	GS01				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
	PLDG	KIG-00029300			PL Định giá Xây dựng	III		Chuyển đổi
103	GS10		Nguyễn Đình Thế	21/10/1988	Giám sát Công trình Giao thông	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
	TK07				Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	III		Cấp mới

	TK03				Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu - hầm	III		Cấp mới
104	QLDA		Vũ Trung Hiếu	18/03/1986	Quản lý dự án	III	Công ty CP Đầu tư Địa Ốc Thành phố Đảo Phú Quốc	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
105	QLDA		Nguyễn Duy Minh	06/08/1992	Quản lý dự án	III	Công ty CP Đầu tư Địa Ốc Thành phố Đảo Phú Quốc	Cấp mới
	DG01				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
106	TK09		Trần Kiên Hậu	10/09/1992	Thiết kế Kết cấu công trình	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Thương mại Lợi Hòa	Cấp mới
107	GS10		Lê Minh Chiến	19/06/1997	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn ĐTXD Công Tiến Phát	Cấp mới
108	GS01		Lê Văn Quý	07/02/1993	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
	TK09				Thiết kế Kết cấu công trình	III		Cấp mới
	GS06				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
109	DG01		Huỳnh Duy Phương	30/04/1983	Định giá xây dựng	II	Sở giao thông vận tải Kiên Giang	Cấp mới
110	GS01		Phạm Bá Tùng	17/04/1994	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH XD Phú Long	Cấp mới
111	DG01		Võ Văn Ăn	20/05/1982	Định giá xây dựng	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới